

Số: 5757 /BC-BGTVT

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO**Tình hình và kết quả thực hiện cải cách hành chính nhà nước trong lĩnh vực Giao thông vận tải 06 tháng đầu năm 2021 và Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ - Bộ Giao thông vận tải**

Kính gửi: Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ
(Bộ Nội vụ)

Thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải xin báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước trong lĩnh vực giao thông vận tải 06 tháng đầu năm 2021 và Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ - Bộ Giao thông vận tải, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**1. Về xây dựng, ban hành kế hoạch cải cách hành chính (CCHC)**

Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2021¹; theo đó, Kế hoạch đã xác định mục tiêu chung của CCHC trong lĩnh vực GTVT của năm 2021; mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể đối với từng lĩnh vực CCHC, đồng thời Kế hoạch cũng quy định những “sản phẩm”, công việc, hoạt động cụ thể gắn với mỗi nhiệm vụ được giao và quy định tiến độ thực hiện, phân công cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp cụ thể. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo thực hiện các Chương trình, Kế hoạch liên quan.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC

Triển khai kế hoạch CCHC năm 2021 và các Kế hoạch liên quan đã được ban hành và tổ chức thực hiện gồm: Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2021, Kế hoạch tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật về giao thông vận tải, kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của Bộ, Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021, tiếp tục triển khai phần mềm quản lý nhà nước, Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Kế hoạch rà soát VBQPPL, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Đến nay, các Kế hoạch này đã và đang được các cơ quan, đơn vị tích cực tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ và chất lượng; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được thực hiện bảo đảm theo quy định.

¹ Quyết định số 2447/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2020.

Chỉ đạo việc thông tin, tuyên truyền về CCHC, các chương trình hoạt động CCHC được thực hiện bằng nhiều hình thức như: giao các cơ quan, đơn vị chủ trì các nội dung CCHC phải gửi đầy đủ, kịp thời các nội dung, thông tin, bài viết, công văn, kế hoạch, chương trình... liên quan đến CCHC để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và Website của các cơ quan, đơn vị, các báo, tạp chí của ngành và trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng khác; gắn các nội dung CCHC với các nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đối với các nhiệm vụ xây dựng, ban hành các VBQPPL trong lĩnh vực GTVT, cải cách tổ chức bộ máy, ứng dụng CNTT trong chỉ đạo điều hành, kiểm soát kết quả chất lượng các nhiệm vụ...

Tổ chức thực hiện Kế hoạch xác định Chỉ số CCHC năm 2020: đã tổng hợp và xây dựng báo cáo gửi Bộ Nội vụ về kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần chỉ số CCHC năm 2020²; rà soát, xác định điểm số, hoàn thiện quy trình và cập nhật lên phần mềm chấm điểm của Bộ Nội vụ.

3. Công tác tuyên truyền CCHC: Bộ GTVT đã triển khai công tác tuyên truyền CCHC lồng ghép trong chương trình phổ biến giáo dục pháp luật năm 2021 của Bộ; ngoài ra, các cuộc họp về CCHC đều mời đại diện Báo Giao thông và Cổng thông tin điện tử của Bộ để kịp thời cung cấp thông tin, đăng tải đầy đủ các nội dung liên quan đến CCHC.

4. Tình hình triển khai thực hiện các nội dung CCHC tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ:

Ngày 21/01/2021, Bộ trưởng Bộ GTVT đã có Quyết định số 164/QĐ-BGTVT ban hành Chương trình hành động của Bộ GTVT thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, trong đó, đưa ra các chỉ tiêu chủ yếu về: vận tải, kế hoạch đầu tư phát triển, bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông, đề ra 09 nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện các mục tiêu trên. Các nhiệm vụ được Bộ GTVT triển khai, thực hiện, giao chi tiết cho các cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian thực hiện để đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả trong triển khai thực hiện. Bộ GTVT thường xuyên đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đề ra. Đến thời điểm báo cáo, cơ bản các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

5. Tình hình triển khai thực hiện các nội dung CCHC tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ:

Ngày 18/01/2021, Bộ trưởng Bộ GTVT có Quyết định số 152/QĐ-BGTVT ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ với 10 mục tiêu, 7 nhiệm vụ tổng thể, 16 nhiệm vụ chi tiết. Các nhiệm vụ được giao chi tiết cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian thực hiện để đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả trong triển khai thực hiện. Bộ GTVT thường xuyên đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch

² Báo cáo số 1496/BC-BGTVT ngày 24/02/2020.

đề ra. Đến thời điểm báo cáo, cơ bản các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

6. Tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2021 của Bộ GTVT: Trên cơ sở kiểm tra, tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị, đến thời điểm báo cáo Bộ GTVT đã triển khai thực hiện đầy đủ Kế hoạch CCHC năm 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 2447/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT trên 07 nhóm nhiệm vụ chính, với 40 nhiệm vụ chi tiết, cụ thể: công tác Chỉ đạo điều hành (05 nhiệm vụ chi tiết); công tác Cải cách thể chế (02 nhiệm vụ chi tiết); công tác Cải cách TTHC (08 nhiệm vụ chi tiết); công tác Cải cách tổ chức bộ máy (06 nhiệm vụ chi tiết); công tác cải cách chế độ công vụ (06 nhiệm vụ chi tiết); công tác Cải cách tài chính công (07 nhiệm vụ chi tiết); công tác Hiện đại hóa hành chính (06 nhiệm vụ chi tiết). Hiện các nhiệm vụ trên đang được triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ và chất lượng.

7. Tình hình triển khai, thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án Văn hóa công vụ của Bộ GTVT

Thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ và Quyết định số 319/QĐ-BNV ngày 18/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Văn hóa công vụ, ngày 02/10/2019 Bộ GTVT đã có Quyết định số 1807/QĐ-BGTVT ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Văn hóa công vụ.

Đến thời điểm báo cáo, Kế hoạch đã được các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung về văn hóa công vụ đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị, từng bước tạo sự chuyển biến tích cực trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhận được phản hồi tích cực từ người dân, tổ chức.

8. Tình hình thực hiện Chỉ thị số 08/CT-BGTVT ngày 28/10/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc tăng cường công tác CCHC của Bộ GTVT: Đến thời điểm báo cáo, các nhiệm vụ của Chỉ thị cơ bản được các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, báo cáo đầy đủ, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng theo quy định.

9. Tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Bộ: Các chương trình, kế hoạch của Bộ đã được Tổng cục, các Cục và các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai bảo đảm tiến độ, chất lượng.

10. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác được Chính phủ giao: Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị thì đến thời điểm báo cáo, các cơ quan, đơn vị của Bộ GTVT thực hiện cơ bản bảo đảm tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ do Chính phủ giao. Bộ GTVT đã quán triệt Thông báo số 64/TB-VPCP ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ tới các cơ quan, đơn vị để kịp thời triển khai thực hiện³.

³ Công văn số 5516/BGTVT-VP ngày 11/6/2021 của Bộ Giao thông vận tải.

11. Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ: Thành viên Ban Chỉ đạo thuộc Bộ GTVT đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ; ban hành Quyết định số 830/QĐ-BGTVT ngày 11/5/2021 giao nhiệm vụ triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ cho các cơ quan, đơn vị bảo đảm thực hiện đúng tiến độ và chất lượng theo quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Cải cách thể chế

a) Về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GTVT: Bộ đã ban hành Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2021 của Bộ⁴; hàng tháng, Bộ GTVT đều tổ chức họp do Lãnh đạo Bộ chủ trì để kiểm điểm tình hình thực hiện và Kế hoạch của tháng kế tiếp một cách cụ thể, chi tiết. Đến thời điểm báo cáo, các Nghị định, Thông tư và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đều được xây dựng và ban hành đảm bảo đúng tiến độ đề ra: Cụ thể, tính đến ngày 14/6/2021, Bộ GTVT đã trình Chính phủ 01 dự thảo Nghị định và Bộ trưởng đã ký ban hành 10 Thông tư, Chính phủ đã ban hành 02 Nghị định⁵ do Bộ GTVT trình trong năm 2020.

b) Về công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL: Bộ đã ban hành Kế hoạch rà soát VBQPPL năm 2021⁶ và được các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng theo Kế hoạch. Tính đến ngày 14/6/2021, Bộ GTVT đã ban hành Quyết định công bố Danh mục các VBQPPL hết hiệu lực 6 tháng cuối năm 2020⁷. Trên cơ sở kết quả rà soát, Bộ GTVT đã có báo cáo gửi Bộ Tư pháp⁸. Bộ GTVT đang thực hiện rà soát các VBQPPL hết hiệu lực 6 tháng đầu năm 2021.

c) Công tác kiểm tra VBQPPL: Bộ GTVT đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý VBQPPL trong lĩnh vực GTVT năm 2021⁹. Hiện nay, các cơ quan, đơn vị đang thực hiện kiểm tra VBQPPL theo đúng Kế hoạch.

d) Công tác hợp nhất VBQPPL: Đến thời điểm báo cáo, Bộ GTVT đã thực hiện hợp nhất 12 văn bản. Các văn bản hợp nhất đều được thực hiện theo quy định của Pháp lệnh hợp nhất VBQPPL 2012.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Bộ GTVT đã ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) năm 2021¹⁰. Kết quả thực hiện như sau:

a) Kiểm soát TTHC trong quá trình soạn thảo VBQPPL

⁴ Quyết định số 2562/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 của Bộ GTVT.

⁵ Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay; Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

⁶ Quyết định số 2514/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2020.

⁷ Quyết định số 149/QĐ-BGTVT ngày 15/01/2021.

⁸ Công văn số 389/BGTVT-PC ngày 15/01/2021.

⁹ Quyết định số 2469/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2020.

¹⁰ Quyết định số 2441/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2020.

Trong quá trình soạn thảo VBQPPL, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đã kiểm soát TTHC theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC.

Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì soạn thảo, tham mưu trình văn bản đã thực hiện việc đầy đủ việc đánh giá tác động của TTHC theo đúng quy định. Bộ đã giao Phòng Kiểm soát TTHC tham gia góp ý, thẩm định, rà soát lần cuối về TTHC đối với các dự thảo VBQPPL.

b) Về rà soát, đánh giá TTHC: Trong 6 tháng đầu năm, Bộ GTVT đã thực hiện đánh giá tác động TTHC tại 70 TTHC tại 14 VBQPPL, rà soát lần cuối đối với 67 TTHC của 13 VBQPPL.

c) Về công bố, cập nhật, công khai TTHC: đã ban hành 04 Quyết định công bố TTHC¹¹. Tất cả các TTHC sau khi được công bố đều được Bộ GTVT cập nhật và công khai trên Cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về TTHC bảo đảm theo quy định để người dân, doanh nghiệp tra cứu thực hiện.

d) Tình hình và kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính: Tính đến hết thời điểm báo cáo, Bộ GTVT nhận được 36 phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và đã được các đơn vị tham mưu nghiên cứu, giải quyết đúng thời hạn (trên Cổng Dịch vụ công 34 phản ánh, kiến nghị; qua kênh Dân hỏi - Bộ trưởng trả lời 02 phản ánh, kiến nghị).

đ) Về thực hiện Quyết định số 896/QĐ-BGTVT ngày 8/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các CSDL liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020: Bộ đã trình Chính phủ ký ban hành Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 18/8/2017. Ngày 20/6/2019, Bộ GTVT đã ban hành Quyết định số 1189/QĐ-BGTVT ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về việc đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ GTVT. Bộ GTVT sẽ tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 896/QĐ-TTg theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 896.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn và tổ chức thực hiện các quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; phê duyệt và tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết Trung ương 6; duy trì, bảo đảm tổng số lãnh đạo cấp phó của tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có số lượng theo quy định; bảo đảm cơ cấu tỷ lệ lãnh đạo, quản lý/công chức, viên chức phù hợp; quyết liệt chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện Nghị định 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ về

¹¹ Quyết định số: 274a/QĐ-BGTVT ngày 14/2/2021; 280/QĐ-BGTVT ngày 22/2/2021; 285/QĐ-BGTVT ngày 23/2/2021; 286/QĐ-BGTVT ngày 23/2/2021.

việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP¹²; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp không vượt quá số biên chế được Bộ Nội vụ giao; tổ chức thực hiện Quy chế tổ chức hoạt động của các Ban Quản lý dự án, từng bước bàn giao chuyên bệnh viện về địa phương, sáp nhập trường trung cấp vào cao đẳng thuộc Bộ; tiếp tục phối hợp với Bộ Nội vụ thực hiện việc chuyển biên chế viên chức thành biên chế công chức đối với Cảng vụ hàng không, Cảng vụ hàng hải và Cảng vụ đường thủy nội địa; tiếp tục tổ chức thực hiện đề án vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị, xây dựng các quy định và hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan; thực hiện phân cấp quản lý, kiểm tra, xử lý sau kiểm tra theo quy định.

- Đến thời điểm báo cáo, Bộ GTVT đã thực hiện tinh giảm tổ chức bộ máy đạt được kết quả nhất định, cụ thể:

+ Tổ chức bộ máy hành chính: Giảm tổng cộng 08 đầu mỗi, trong đó: 02 phòng thuộc Văn phòng Bộ, 02 phòng tham mưu thuộc Cục, 04 phòng thuộc Chi cục.

+ Đối với đơn vị sự nghiệp: Giảm được 25 đầu mỗi thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó: có 06 phòng, khoa thuộc các Trường Cao đẳng, 08 phòng thuộc Cảng vụ Đường thủy nội địa, 01 đại diện cảng vụ đường thủy, 02 phòng và 07 trạm thuộc các cảng vụ hàng hải; 01 phòng thuộc Ban Quản lý dự án.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Bộ GTVT tiếp tục thực hiện cải cách, hoàn thiện quy định theo thẩm quyền về chế độ công vụ công chức, công tác cán bộ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngành GTVT; đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021 của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, thẩm định danh sách, dự kiến kinh phí chi trả cho các đối tượng được hưởng chính sách của năm 2021 và các đề án liên quan đến nhiệm vụ CCHC.

c) Tổ chức thực hiện vị trí việc làm bảo đảm bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được Bộ trưởng phê duyệt; hướng dẫn về vị trí việc làm công chức, viên chức chuyên ngành GTVT từ Trung ương đến địa phương theo quy định; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành quy định vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền và quy định.

d) Thực hiện việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đánh giá, xếp loại¹³ cán bộ, công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức bảo đảm theo quy định; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị kiểm tra, rà soát, tổ chức khắc phục sai phạm theo Kết luận số 71/KL-TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về xử lý sai phạm

¹² Công văn số 10129/BGTVT-TCCB ngày 08/10/2020.

¹³ Công văn số 1605/BGTVT-TCCB ngày 26/02/2021 về việc báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức năm 2020.

trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm theo quy định, báo cáo Bộ Nội vụ; đổi mới phương thức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Bộ GTVT có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ và năng lực ngang tầm nhiệm vụ trở lên nhằm thực thi công vụ chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành GTVT trong giai đoạn mới; tổ chức thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học trong và ngoài nước cho cán bộ, công chức, viên chức ngành GTVT; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2021¹⁴; báo cáo Bộ Nội vụ về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của Bộ GTVT năm 2020, xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021 theo quy định.

d) Quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành GTVT theo quy định.

e) Thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công theo quy định.

g) Tuyên truyền, phổ biến các VBQPPL có liên quan đến chế độ công vụ.

Đến thời điểm báo cáo, Bộ GTVT đã cử được 289 lượt công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

5. Cải cách tài chính công

a) Công tác điều hành ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2021 được thực hiện theo quy định; xử lý kịp thời các vướng mắc, phát sinh để đảm bảo công tác điều hành ngân sách được nhịp nhàng, theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định liên quan. Bộ GTVT đã ban hành Chỉ thị số 03/CT-BGTVT ngày 17/5/2021 để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị về tăng cường công tác quản lý tài chính, tài sản, ngân sách tại các cơ quan, đơn vị. Trong các quyết định giao dự toán ngân sách cho các đơn vị, Bộ GTVT đều yêu cầu các đơn vị thực hiện chi tiêu trên nguyên tắc sử dụng nguồn lực tài chính hiệu quả, bảo đảm tiết kiệm, chống lãng phí. Hiện nay Bộ GTVT đang triển khai thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8/6/2021 của Chính phủ, trong đó yêu cầu siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính-ngân sách nhà nước, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên dành nguồn lực phục vụ phòng chống dịch và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, đột xuất khác.

b) Về xây dựng các quy định về quản lý tài chính thuộc thẩm quyền của Bộ theo quy định của nhà nước: Trong 6 tháng đầu năm 2021, Bộ GTVT đã ban hành Thông tư hướng dẫn phương pháp định giá và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường sắt quốc gia thực hiện theo phương thức đặt hàng, giao kế hoạch bằng nguồn vốn NSNN; Tiếp tục rà soát lại các quy định của pháp luật để đề xuất xây dựng, ban hành các quy định hoặc cơ chế tài chính (nếu có), đưa vào chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 của Bộ, làm cơ sở triển khai thực hiện; Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các Nghị định hướng dẫn thực hiện, đặc biệt là các Nghị

¹⁴ Quyết định số 2435/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2020.

định quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và về sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất cho các đơn vị trực thuộc. Bộ GTVT cũng đang nghiên cứu xây dựng đề án thu phí tuyến cao tốc Bắc-Nam sử dụng nguồn đầu tư công để làm cơ sở triển khai thực hiện khi các tuyến đường cao tốc này hoàn thành.

c) Về công tác xét duyệt quyết toán đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và công tác lập, trình duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Bộ GTVT đang triển khai công tác xét duyệt, thẩm tra quyết toán thu, chi NSNN năm 2020 để kịp thời hoàn thành báo cáo quyết toán NSNN gửi Bộ Tài chính trước ngày 01/10/2021; đã giao kế hoạch cho các chủ đầu tư, Ban QLDA triển khai thực hiện lập, trình duyệt quyết toán các dự án hoàn thành. Để tăng cường và đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành, Bộ GTVT đã ban hành Chi thị số 05/CT-BGTVT ngày 03/6/2021, trong đó đã đưa ra các giải pháp và giao trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị chủ trì giải quyết các tồn tại, vướng mắc tạo điều kiện hoàn thành dứt điểm quyết toán các dự án đã hoàn thành trong giai đoạn vừa qua.

d) Về phương án tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập: Tiếp tục thẩm định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho một số đơn vị sự nghiệp trong năm 2021 và giai đoạn 2021-2023 theo các Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 và Nghị định số 85/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Hoàn thiện môi trường pháp lý

Trong 6 tháng đầu năm, triển khai thực hiện các Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021, Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 16/4/2021 của Chính phủ, Bộ GTVT đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai xây dựng Chính phủ điện tử: Kế hoạch thực hiện “Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp bộ” của Bộ GTVT giai đoạn 2021-2025¹⁵; Triển khai xây dựng Chính phủ điện tử Bộ GTVT năm 2021¹⁶; Đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) kết cấu hạ tầng giao thông và CSDL tài sản kết cấu hạ tầng giao thông lĩnh vực hàng không¹⁷; Đôn đốc xây dựng kế hoạch triển khai và hoàn thành mục tiêu cùng cấp 100% dịch vụ công đủ điều kiện liên trực tuyến mức độ 4 trong năm 2021¹⁸; Kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin của Bộ GTVT giai đoạn 2021 - 2025¹⁹; Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021-2015²⁰; Kế hoạch chuyển đổi địa chỉ IPv4 sang IPv6 cho hệ thống CNTT, Internet của Bộ GTVT giai đoạn 2021 - 2025²¹...

b) Xây dựng nền tảng phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

* Xây dựng nền tảng phát triển Chính phủ điện tử:

¹⁵ Quyết định số 545/QĐ-BGTVT ngày 09/4/2021

¹⁶ Văn bản số 1478/BGTVT-TTCNTT ngày 24/02/2021

¹⁷ Văn bản số 148/BGTVT-TTCNTT ngày 07/01/2021

¹⁸ Văn bản số 4428/BGTVT-TTCNTT ngày 18/5/2021

¹⁹ Quyết định số 673/BGTVT-TTCNTT ngày 27/04/2021

²⁰ Quyết định số 1031/QĐ-BGTVT ngày 07/6/2021

²¹ Quyết định số 885/BGTVT-TTCNTT ngày 19/05/2021

Hoàn thành xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu (LGSP) của Bộ GTVT, kết nối với Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở trung ương và địa phương (NGSP). Hoàn thành tích hợp: Danh mục dùng chung phát triển Chính phủ điện tử; CSDL đăng ký doanh nghiệp; Dịch vụ bưu chính công ích VNPOST. Chia sẻ các dữ liệu của Bộ GTVT với Hệ thống thông tin của 5 Bộ²² và 8 địa phương²³.

* Xây dựng CSDL nền tảng dùng chung Bộ GTVT:

Bộ tiếp tục chỉ đạo²⁴ Tổng cục/Cục thực hiện xây dựng các CSDL nền tảng dùng chung về kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện. Một số đơn vị đã chủ động, tích cực triển khai như Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam và Cục Hàng hải Việt Nam. Tuy nhiên, bên cạnh cạnh đó còn một số đơn vị vẫn còn chậm triển khai như Cục Hàng không Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam. Tình hình triển khai cụ thể như sau:

- Lĩnh vực đường bộ:

+ *Đối với CSDL kết cấu hạ tầng giao thông*: Đã thống nhất bộ chỉ tiêu và phương thức kết nối đối với CSDL cầu, dự kiến hoàn thành kiểm thử kỹ thuật, kết nối chia sẻ dữ liệu trong tháng 6/2021. Đối với các CSDL tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ khác, Tổng cục đang rà soát, hiệu chỉnh dự án VRAM, dự kiến kết nối với CSDL dùng chung trong Quý II/2021.

+ *Đối với CSDL phương tiện*: Tổng cục Đường bộ Việt Nam đang trình Bộ dự án xây dựng Hệ thống thông tin quản lý hoạt động vận tải đường bộ theo Nghị định số 10/2020/NĐ-CP; trong đó, có phân hệ quản lý phương tiện hoạt động vận tải đường bộ.

- Lĩnh vực hàng hải:

+ *Đối với CSDL tàu biển, thuyền viên*: Hoàn thành tích hợp 25 TTHC về đăng ký tàu biển và quản lý thuyền viên trên Cổng Dịch vụ công của Bộ GTVT, Cổng Dịch vụ công quốc gia. Đã thống nhất bộ chỉ tiêu thông tin và phương thức kết nối giữa CSDL tàu biển, CSDL thuyền viên với CSDL đăng kiểm tàu biển của Cục ĐKVN và CSDL nền tảng dùng chung của Bộ GTVT. Dự kiến hoàn thành kiểm thử kỹ thuật, kết nối chia sẻ dữ liệu trong tháng 6/2021.

+ *Đối với CSDL kết cấu hạ tầng giao thông*: Cục Hàng hải Việt Nam đã có văn bản trình Bộ đề xuất chủ trương Dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025.

- Lĩnh vực hàng không:

+ *Đối với CSDL kết cấu hạ tầng giao thông*: Cục Hàng không Việt Nam đã gửi thông tin yêu cầu quản lý và thống nhất với Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam về mô hình hệ thống thông tin. Tuy nhiên việc triển khai tại Tổng công

²² Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế.

²³ Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hà Nam, Bắc Giang, Quảng Nam, Thanh Hóa, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế.

²⁴ Văn bản số 1478/BGTVT-TTCNTT ngày 24/02/2021 về triển khai xây dựng Chính phủ điện tử Bộ GTVT năm 2021

ty Cảng Hàng không Việt Nam còn chậm, mới hoàn thành hồ sơ dự án, chưa thực hiện lựa chọn nhà thầu xây dựng.

+ *Đối với CSDL phương tiện, người điều khiển phương tiện:* Cục Hàng không Việt Nam đã có văn bản trình Bộ đề xuất chủ trương Dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025.

- Lĩnh vực đường sắt:

+ *Đối với CSDL kết cấu hạ tầng giao thông:* Năm 2019, Bộ đã giao Tổng công ty Đường sắt Việt Nam thực hiện Dự án “Xây dựng hệ thống thông tin quản lý, theo dõi và giám sát công tác bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia”. Hiện nay, Cục Đường sắt Việt Nam đề xuất xây dựng Hệ thống thông tin quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt sử dụng nguồn vốn không hoàn lại của Chính phủ Úc và đã trình Bộ xin chấp thuận chủ trương đầu tư.

+ *Đối với CSDL phương tiện, người điều khiển phương tiện:* Cục Đường sắt Việt Nam đã có văn bản trình Bộ đề xuất chủ trương Dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025 để thực hiện.

- Lĩnh vực đường thủy nội địa:

+ *Đối với CSDL kết cấu hạ tầng giao thông:* Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đang phối hợp với tư vấn xây dựng thiết kế Hệ thống thông tin tích hợp Đường thủy nội địa (sử dụng kinh phí tài trợ của Chính phủ Úc). Theo đó, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam dự kiến hoàn thành xây dựng hệ thống phần mềm khung và thử nghiệm cập nhật, quản lý một đoạn tuyến đường thủy nội địa, hoàn thành trong năm 2021. Các hạng mục còn lại, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đề xuất chủ trương Dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025.

+ *Đối với CSDL phương tiện, người điều khiển phương tiện:* Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã có văn bản trình Bộ đề xuất chủ trương Dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025.

- Lĩnh vực đăng kiểm:

Đã hoàn thành thống nhất bộ chỉ tiêu thông tin và phương thức kết nối CSDL đăng kiểm phương tiện của Cục Đăng kiểm Việt Nam với CSDL dùng chung của Bộ, CSDL đăng ký tàu biển của Cục Hàng hải Việt Nam. Dự kiến hoàn thành kiểm thử kỹ thuật, kết nối chia sẻ dữ liệu trong tháng 6/2021. Đối với các CSDL phương tiện của các lĩnh vực còn lại, Cục Đăng kiểm Việt Nam sẽ phối hợp thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu sau khi các đơn vị hoàn thành xây dựng CSDL phương tiện.

Ngoài ra, để triển khai xây dựng, tích hợp và chia sẻ các CSDL nền tảng dùng chung, Bộ đã giao Trung tâm Công nghệ thông tin chủ trì xây dựng 02 Tiêu chuẩn quốc gia về dữ liệu GTVT, gồm: (1) Tiêu chuẩn dữ liệu quản lý kết cấu hạ tầng giao thông; (2) Tiêu chuẩn dữ liệu quản lý phương tiện, người điều khiển phương tiện và hoạt động vận tải. Đến nay, Trung tâm đã hoàn thành dự thảo, đang xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương theo quy định.

c) Xây dựng các hệ thống đổi mới lề lối, phương thức làm việc, phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Xây dựng hệ thống hội nghị truyền hình Bộ GTVT: Thiết lập hệ thống trung tâm hội nghị truyền hình và thiết bị đầu cuối tại các phòng họp trực tuyến của Bộ GTVT, kết nối với các phòng họp trực tuyến của các cơ quan, đơn vị trong ngành, phục vụ công tác họp, điều hành của Lãnh đạo Bộ.

- Hoàn thành chuẩn hóa và tích hợp các biểu mẫu báo cáo về kết cấu hạ tầng giao thông và số lượng phương tiện giao thông với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo yêu cầu tại Công văn số 9755/VPCP-KSTT ngày 21/11/2020 của Văn phòng Chính phủ.

- Cổng Dịch vụ công Bộ GTVT: Bộ GTVT đang cung cấp 262 dịch vụ công trực tuyến tối thiểu ở mức độ 3 (*90 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 164 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4*); trong đó, có 87 dịch vụ công tham gia Cơ chế một cửa quốc gia. Bộ GTVT đã hoàn thành xây dựng, kết nối 5/5 dịch vụ với Cổng dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ²⁵; tích hợp 139²⁶ TTHC với Cổng dịch vụ công quốc gia. Từ đầu năm 2021 đến nay, có 243.082 hồ sơ nộp theo phương thức trực tuyến (Bộ GTVT là một trong hai Bộ có số lượng thủ tục tích hợp, số lượng hồ sơ nộp nhiều nhất trên Cổng dịch vụ công quốc gia).

- Hệ thống thông tin Một cửa điện tử: Đã hoàn thành cung cấp 313/313 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ GTVT trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử (đạt 100%). Từ đầu năm đến nay, có trên 19.864 lượt hồ sơ thực hiện qua hệ thống.

d) Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng các hệ thống thông tin Bộ GTVT.

Bộ GTVT đầu tư hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng và phòng chống mã độc Bộ GTVT, bảo đảm yêu cầu theo dõi, giám sát 24/7 để phát hiện, cảnh báo và ngăn chặn mã độc giám điệp, phần mềm độc hại và tấn công có chủ đích APT vào các hệ thống thông tin của Bộ GTVT. Hiện nay, Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng và phòng chống mã độc Bộ GTVT đã kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia. Các hệ thống thông tin của Bộ GTVT được bảo đảm an toàn thông tin với mô hình “4 lớp” theo yêu cầu của Chính phủ.

đ) Duy trì, triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia tiêu chuẩn Việt Nam ISO tại các cơ quan, đơn vị bảo đảm theo quy định và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

7. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ Bộ Giao thông vận tải:

- Thành viên Ban Chỉ đạo thuộc Bộ GTVT đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ;

- Chỉ đạo thực hiện đầy đủ công tác cải cách hành chính nhà nước trên 07 nội dung nhiệm vụ: Công tác chỉ đạo điều hành, cải cách thể chế, cải cách TTHC, cải

²⁵ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020.

²⁶ Hàng không: 46, Đường thủy: 43, Hàng hải: 26, Đường bộ: 12, Đường sắt: 10, Khác: 2.

cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, hiện đại hóa hành chính.

- Ban hành Quyết định số 830/QĐ-BGTVT ngày 11/5/2021 giao nhiệm vụ triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ cho các cơ quan, đơn vị bảo đảm thực hiện đúng tiến độ và chất lượng theo quy định. Chi tiết kết quả thực hiện các nội dung nhiệm vụ được gửi kèm theo tại Phụ lục 2.

Trên cơ sở các kết quả đã đạt được, Thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ Bộ GTVT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ 06 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Công tác chỉ đạo điều hành

a) Tiếp tục triển khai, thực hiện kế hoạch CCHC năm 2021.

b) Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với các chương trình hoạt động cụ thể như: gửi đầy đủ, kịp thời các nội dung, thông tin, bài viết, công văn, kế hoạch, chương trình... liên quan đến CCHC để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị liên quan, các báo, tạp chí của ngành và trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng khác.

c) Xây dựng chương trình, Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2021 theo quy định của Bộ Nội vụ và Ban Chỉ đạo CCHC Chính phủ.

2. Công tác cải cách thể chế

a) Tiếp tục thực hiện Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2021 của Bộ và chương trình công tác của Chính phủ.

b) Tiếp tục thực hiện hợp nhất VBQPPL được sửa đổi, bổ sung năm 2021.

c) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát hệ thống hóa theo quy định.

3. Công tác cải cách TTHC: tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch kiểm soát của Bộ GTVT trong năm 2021, Quyết định số 896/QĐ-TTg theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 896 và các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Chính phủ.

4. Công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: tiếp tục rà soát, kiện toàn và tổ chức thực hiện các quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết Trung ương 6; duy trì, bảo đảm tổng số lãnh đạo cấp phó của tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có số lượng theo quy định; bảo đảm cơ cấu tỷ lệ lãnh đạo, quản lý/công chức, viên chức phù hợp; quyết liệt chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện Nghị định 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP²⁷; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong cơ

²⁷ Công văn số 10129/BGTVT-TCCB ngày 08/10/2020.

quan hành chính, đơn vị sự nghiệp không vượt quá số biên chế được Bộ Nội vụ giao; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành, tổ chức thực hiện Quy chế tổ chức hoạt động của các Ban Quản lý dự án, chuyển bệnh viện về địa phương, sáp nhập trường trung cấp vào cao đẳng thuộc Bộ; tiếp tục phối hợp với Bộ Nội vụ thực hiện việc chuyển biên chế viên chức thành biên chế công chức đối với Cảng vụ hàng không, Cảng vụ hàng hải và Cảng vụ đường thủy nội địa; tiếp tục tổ chức thực hiện đề án vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị, xây dựng các quy định và hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan; thực hiện phân cấp quản lý, kiểm tra, xử lý sau kiểm tra theo quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục thực hiện cải cách, hoàn thiện quy định theo thẩm quyền về chế độ công vụ công chức, công tác cán bộ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngành GTVT; đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021 của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, thẩm định danh sách, dự kiến kinh phí chi trả cho các đối tượng được hưởng chính sách của năm 2021 và các đề án liên quan đến nhiệm vụ CCHC.

c) Tổ chức thực hiện vị trí việc làm bảo đảm bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được Bộ trưởng phê duyệt; hướng dẫn về vị trí việc làm công chức, viên chức chuyên ngành GTVT từ Trung ương đến địa phương theo quy định; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành quy định vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền và quy định.

d) Thực hiện việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức bảo đảm theo quy định; đổi mới phương thức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Bộ GTVT có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ và năng lực ngang tầm nhiệm vụ trở lên nhằm thực thi công vụ chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành GTVT trong giai đoạn mới; tổ chức thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học trong và ngoài nước cho cán bộ, công chức, viên chức ngành GTVT; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2021²⁸.

đ) Quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành GTVT theo quy định.

e) Thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công theo quy định.

g) Tích cực tuyên truyền, phổ biến các VBQPPL có liên quan đến chế độ công vụ.

²⁸ Quyết định số 2435/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2020.

6. Công tác cải cách tài chính công: Tiếp tục điều hành dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách năm 2021, đặc biệt thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 8/6/2021 nhằm tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021, ưu tiên nguồn lực phòng chống dịch; hoàn thiện các quy định về quản lý tài chính thuộc thẩm quyền của Bộ theo quy định của nhà nước; thực hiện công tác thẩm tra, xét duyệt quyết toán đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và công tác lập, trình duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo tiến độ đề ra; hoàn thiện phương án tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

7. Công tác hiện đại hóa hành chính

a) Công tác xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số

- Tiếp tục nghiên cứu chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử Bộ GTVT hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số trong lĩnh vực GTVT; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Bộ GTVT.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử Bộ GTVT hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số trong lĩnh vực GTVT.

- Điều phối, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp của ngành GTVT về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số trong lĩnh vực GTVT.

- Tiếp tục triển khai xây dựng nền tảng phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số; tiếp tục xây dựng các hệ thống đổi mới lề lối, phương thức làm việc, phục vụ người dân, doanh nghiệp; tiếp tục triển khai công tác Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng các hệ thống thông tin Bộ GTVT.

b) Duy trì, triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia tiêu chuẩn Việt Nam ISO tại các cơ quan, đơn vị bảo đảm theo quy định và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

8. Phương hướng, nhiệm vụ của Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ Bộ Giao thông vận tải trong 06 tháng cuối năm 2021

- Thành viên Ban Chỉ đạo thuộc Bộ GTVT tiếp tục thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ;

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đầy đủ công tác cải cách hành chính nhà nước trên 07 nội dung nhiệm vụ: Công tác chỉ đạo điều hành, cải cách thể chế, cải cách TTHC, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, hiện đại hóa hành chính.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện Quyết định số 830/QĐ-BGTVT ngày 11/5/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT giao nhiệm vụ triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Chỉ đạo Cải cách hành

chính của Chính phủ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng theo quy định.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Bộ Nội vụ giao biên chế công chức cho khối cảng vụ hàng không, cảng vụ hàng hải và cảng vụ đường thủy nội địa.

Trên đây là Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cải cách hành chính nhà nước trong lĩnh vực Giao thông vận tải 06 tháng đầu năm 2021 và Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ - Bộ Giao thông vận tải xin gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp (gửi kèm theo Phụ lục thống kê số liệu về kết quả thực hiện công tác Cải cách hành chính của Bộ giao thông vận tải và Kết quả triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ Bộ Giao thông vận tải trong 06 tháng đầu năm 2021)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Vụ: TCCB, PC, TC, KH-CN, KH-ĐT, VT; Văn phòng Bộ;
- Tổng cục, các Cục trực thuộc Bộ;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, TCCB (s).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Ngọc Đông



Phụ lục 1
THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 5757 /BC-BGTVT ngày 18 /6/2021
của Bộ Giao thông vận tải)

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, hàng năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1.1.	Kế hoạch CCHC			
1.1.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	40	Đây là các nhiệm vụ thường xuyên, triển khai thực hiện trong cả năm
1.1.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	-	Đang triển khai đồng bộ tất cả 40 nhiệm vụ
1.1.3.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	6.852	
1.2.	Kiểm tra CCHC		-	Đang triển khai theo kế hoạch
1.2.1.	Số cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	-	Đang triển khai theo kế hoạch
1.2.2.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	-	Đang triển khai theo kế hoạch
1.2.3.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	-	Đang triển khai theo kế hoạch
1.3.	Thực hiện nhiệm vụ CP, TTg, Bộ trưởng giao			
1.3.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	65	
1.3.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	18	47 nhiệm vụ trong hạn
1.3.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	
1.4.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức	Không = 0 Có = 1	1	
1.4.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Phiếu	378	
1.4.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	2	
2.	Cải cách thể chế			
2.1.	Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu ban hành	Văn bản	12	

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, hàng năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
Trong đó	Số luật, pháp lệnh được thông qua	Văn bản	0	
	Số nghị định được ban hành	Văn bản	02	
	Số thông tư được ban hành	Văn bản	10	
2.2.	Số VBQPPL quy định chi tiết còn nợ động	Văn bản	0	
2.3.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
2.4.	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	44	
2.5.	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản	0	
2.6.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3.	Cải cách thủ tục hành chính			
3.1.	Thống kê TTHC			
3.1.1.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	16	
3.1.2.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	16	
3.1.3.	Tổng số TTHC đang có hiệu lực thuộc ngành, lĩnh vực do bộ quản lý	Thủ tục	454	
Trong đó	Số TTHC cấp Trung ương:	Thủ tục	398	Trong đó có 106 TTHC do cả cấp Trung ương và địa phương giải quyết
	Số TTHC cấp tỉnh:	Thủ tục	135	
	Số TTHC cấp huyện:	Thủ tục	15	
	Số TTHC cấp xã:	Thủ tục	14	
3.2.	Vận hành Cổng dịch vụ công			
3.2.1.	Số TTHC đã cập nhật, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	454	
3.2.2.	Số TTHC mức độ 3 và 4 đã tích hợp lên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	138	
3.3.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông		310	
3.3.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	0	
3.3.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	0	
3.3.3.	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%	100	
3.3.4.	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	
3.4.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC đã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, hàng năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
3.5.	Vận hành Cổng dịch vụ công			
3.5.1.	Số TTHC được tích hợp lên Cổng DVC	Thủ tục	454	
3.5.2.	Số TTHC cung cấp mức độ 3, 4 trên Cổng DVC	Thủ tục	254	
4.	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
4.1.	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
4.1.1.	Tổng số cơ quan, tổ chức hành chính thuộc bộ, cơ quan, đơn vị		242	
Trong đó	<i>Số Vụ và tương đương</i>	Cơ quan, đơn vị	14	
	<i>Số Cục, Ban và tổ chức tương đương</i>	Cơ quan, đơn vị	07	
	<i>Số Tổng cục và tổ chức tương đương</i>	Cơ quan, đơn vị	01	
	<i>Số tổ chức hành chính bên trong trực thuộc các Vụ, Cục, Tổng cục và tương đương²⁹</i>	Cơ quan, đơn vị	126	
	<i>Số tổ chức bên trong các Vụ, Cục thuộc Tổng cục, Chi cục thuộc các Cục</i>	Cơ quan, đơn vị	94	
4.1.2.	Số tổ chức liên ngành do bộ thành lập hoặc được giao chủ trì thực hiện.	Cơ quan, đơn vị	03	
4.1.3.	Tổng số đơn vị sự nghiệp thuộc bộ	Cơ quan, đơn vị	105	
Trong đó	<i>Số ĐVSN phục vụ chức năng quản lý nhà nước của bộ</i>	Cơ quan, đơn vị	05	
	<i>Số ĐVSN thuộc bộ theo danh sách được Thủ tướng phê duyệt</i>	Cơ quan, đơn vị	21	
	<i>Số đơn vị sự nghiệp khác thuộc bộ³⁰</i>	Cơ quan, đơn vị	79	
4.2.	Số liệu về biên chế công chức			
4.2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	1.826	
4.2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	1.704	
4.2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ	Người	188	

²⁹ Gồm: Các phòng trực thuộc Vụ (nếu có); các phòng và tương đương trực thuộc Cục; các vụ và tương đương trực thuộc Tổng cục.

³⁰ Bao gồm: Đơn vị sự nghiệp trực thuộc các cục, tổng cục, văn phòng bộ (nếu có).

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, hàng năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	quan hành chính nhà nước			
4.2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	14	
4.2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%	10,05	Giảm 204 biên chế hành chính
4.3.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập			
4.3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người	4.456	LuatVietnam
4.3.2.	Tổng số người làm việc có mặt	Người	3.999	
4.3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	106	
4.3.4.	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%	52,73	Năm 2015: Bộ GTVT được giao 9.427 người làm việc. Năm 2021: Bộ GTVT được giao 4.456 người làm việc. Giảm: 4.971 người làm việc, tương đương: 52,73%.
5.	Cải cách chế độ công vụ, công chức			
5.1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
5.1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	09	
5.1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	105	
5.1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị	0	
5.2.	Tuyển dụng công chức, viên chức			
5.2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	65	
5.2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
5.2.3.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người	99	
5.2.4.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, hàng năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
5.3.	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			
5.3.1.	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0	0	
5.3.2.	Số lãnh đạo cấp vụ, cục, tổng cục thuộc bộ được bổ nhiệm	Người	33	
5.3.3.	Số lãnh đạo của các tổ chức bên trong vụ, cục, tổng cục thuộc bộ được bổ nhiệm mới	Người	23	
5.4.	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền).			
5.4.1.	Số lãnh đạo cấp bộ bị kỷ luật.	Người	0	
5.4.2.	Số lãnh đạo cấp vụ, cục, tổng cục thuộc bộ bị kỷ luật.	Người	01	
5.4.3.	Số lãnh đạo của các tổ chức bên trong các vụ, cục, tổng cục thuộc bộ bị kỷ luật.	Người	0	
5.4.4.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	02	
6.	Cải cách tài chính công			
6.1.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	02	
6.2.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	71	
6.3.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	23	
6.4.	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	02	
6.5.	Số lượng đơn vị SNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
7.	Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số			
7.1.	Cập nhật Kiến trúc chính phủ điện tử phiên bản 2.0	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, hàng năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
7.2.	Hệ thống thông tin báo cáo và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Chưa làm = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
7.3.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%	100	
7.4.	Tỷ lệ hồ sơ công việc của bộ được xử lý trên môi trường mạng	%	100	
7.5.	Tổng số VĂN BẢN ĐI giữa các cơ quan, đơn vị thuộc bộ	Văn bản	31.378	LuatVietnam
Trong đó	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	%	100	
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%	0	
7.6.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử của bộ	Chưa có = 0 Đang xây dựng = 1 Đã hoàn thành = 2	2	
7.7.	Dịch vụ công trực tuyến			
7.7.1.	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	90	
7.7.2.	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	164	
7.7.3.	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3	%	51	
7.7.4.	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4	%	64	



Phụ lục 2

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 CỦA BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI TRONG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Ban hành kèm theo Báo cáo số 5757 /BC-BGTVT ngày 18 /6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Mã nhiệm vụ	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Kết quả
A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1.	Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính; giải quyết các kiến nghị của các cơ quan, đơn vị liên quan đến cải cách hành chính.	Năm 2021	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ đã tham mưu Lãnh đạo Bộ triển khai đầy đủ, đồng bộ các nội dung về cải cách hành chính, tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính; giải quyết các kiến nghị của các cơ quan, đơn vị liên quan đến cải cách hành chính. Đến thời điểm báo cáo, các nhiệm vụ đều được thực hiện bảo đảm tiến độ và chất lượng đề ra.
6a.	Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của Bộ; đề cao trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất sáng kiến của thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Bộ Giao thông vận tải đối với công tác cải cách hành chính.	Năm 2021	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ đã tham mưu Lãnh đạo Bộ chỉ đạo, điều công tác hành cải cách hành chính của Bộ; đề cao trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất sáng kiến của các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Bộ GTVT đối với công tác cải cách hành chính. Khuyến khích những tấm gương, sáng tạo trong công tác cải cách hành chính của các tổ chức, cá nhân.
6b.	Định kỳ 6 tháng/lần, thực hiện kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ -Bộ Giao thông vận tải.	Năm 2021	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ đã tham mưu thực hiện kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ - Bộ GTVT theo quy định.
B. XÂY DỰNG THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN				
I. NHÓM NHIỆM VỤ CHUNG				
2.	Nâng cao chất lượng thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đồng bộ, khả thi; ban hành kịp thời các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết.	Năm 2021	Vụ Pháp chế	Vụ Pháp chế luôn chú trọng nâng cao hơn nữa chất lượng thẩm định các VBQPPL trong lĩnh vực GTVT bảo đảm tính đồng bộ, khả thi của VBQPPL. Vì vậy, công tác thẩm định VBQPPL ngày càng được nâng cao. Hằng tháng, Vụ Pháp chế đều có văn bản đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ về chương trình xây dựng VBQPPL và có báo cáo Lãnh đạo Bộ về tình hình xây dựng VBQPPL của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, trong đó liệt kê chi tiết từng văn bản do các cơ quan chủ trì soạn thảo, chủ trì trình đề đôn đốc, nhắc

Mã nhiệm vụ	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Kết quả
				nhờ các cơ quan, đơn vị trình theo đúng tiến độ tại kế hoạch đã được ban hành.
II. VỀ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, KINH DOANH VÀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1a.	Theo dõi, báo cáo, tổng hợp kết quả, tổ chức thực hiện và đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và Dự toán Ngân sách nhà nước năm 2021.	Năm 2021	Vụ Kế hoạch – Đầu tư	Các nhiệm vụ đã được Vụ Kế hoạch – Đầu tư tham mưu Lãnh đạo Bộ giao chi tiết cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian thực hiện để đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả trong triển khai thực hiện. Vụ Kế hoạch – Đầu tư tham mưu Lãnh đạo Bộ thường xuyên đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đề ra. Đến thời điểm báo cáo, các nhiệm vụ đều được thực hiện bảo đảm tiến độ và chất lượng đề ra.
1b.	Theo dõi, báo cáo, tổng hợp kết quả, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021.	Năm 2021	Vụ Vận tải	Vụ Vận tải đã tham mưu Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tại Quyết định số 152/QĐ-BGTVT với 08 mục tiêu, 07 nhiệm vụ tổng thể, 16 nhiệm vụ cụ thể. Đồng thời, Bộ đã có báo cáo định kỳ tại Công văn số 5317/BGTVT-VT ngày 08/6/2021.
2a.	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính.	Năm 2021	Văn phòng Bộ	Đây là nhiệm vụ thường xuyên của Bộ GTVT. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì soạn thảo, tham mưu trình văn bản đã thực hiện việc đầy đủ việc đánh giá tác động của TTHC theo đúng quy định. Bộ đã giao Phòng Kiểm soát TTHC, Văn phòng Bộ tham gia góp ý, thẩm định, rà soát lần cuối về TTHC đối với các dự thảo VBQPPL. Trong 6 tháng đầu năm, Bộ GTVT đã thực hiện đánh giá tác động TTHC đối với 70 TTHC tại 14 VBQPPL, rà soát lần cuối đối với 67 TTHC của 13 VBQPPL.
2b.	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định điều kiện kinh doanh.	Năm 2021	Vụ Pháp chế	Vụ Pháp chế đã kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các VBQPPL trong lĩnh vực GTVT để đảm bảo theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 7 của Luật Đầu tư và đảm bảo theo chủ trương của Chính phủ là cắt giảm, đơn giản hóa tối đa điều kiện kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.
3.	Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật với công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, như: hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; doanh nghiệp đổi mới sáng tạo;	Năm 2021	Vụ Pháp chế chủ trì thực hiện và tổng hợp chung; Vụ QLDN chủ trì thực hiện công tác liên quan đến hỗ trợ phát triển	Vụ Pháp chế đã tham mưu trình Bộ trưởng ký ban hành Quyết định số 199/QĐ-BGTVT ngày 29/01/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2021 của Bộ. Hiện nay, các cơ quan, đơn vị đang triển khai thực hiện bảo đảm theo đúng nội dung và tiến độ tại kế hoạch.

Mã nhiệm vụ	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Kết quả
	khuyến khích phát triển khu vực kinh tế tư nhân.		doanh nghiệp	
4.	Đơn giản hóa, công khai, minh bạch mọi thủ tục hành chính tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp thực hiện và giám sát, kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính và kiến nghị sửa đổi những quy định về thủ tục không còn phù hợp gây vướng mắc, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.	Năm 2021	Văn phòng Bộ	<p>- Bộ GTVT đã ban hành 04 Quyết định công bố TTHC. Tất cả các TTHC sau khi được công bố đều được công khai trên CSDL về TTHC trên và niêm yết tại trụ sở giải quyết TTHC.</p> <p>- Các quy định về TTHC đã được Văn phòng Bộ tham gia góp ý, thẩm định, rà soát lần cuối đối với các quy định về TTHC tại các dự thảo VBQPPL; đã đơn giản hóa 49 TTHC.</p>
5a.	Tiếp tục đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính.	Năm 2021	Văn phòng Bộ	<p>Đơn giản hóa TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp còn được thực hiện ở khâu góp ý, thẩm định, rà soát lần cuối đối với các quy định về TTHC tại các dự thảo VBQPPL. Tất cả các TTHC sau khi được công bố đều được công khai trên CSDL về TTHC trên và niêm yết tại trụ sở giải quyết TTHC.</p> <p>- Văn phòng Bộ đã xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực GTVT theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và đã có văn bản số 4963/BC-BGTVT ngày 30/5/2021 báo cáo Thủ tướng Chính phủ (số TTHC được đơn giản hóa là 97 TTHC).</p>
5b.	Tiếp tục đơn giản hóa, cắt giảm điều kiện kinh doanh; không để phát sinh điều kiện kinh doanh; không lồng ghép, bổ sung các điều kiện kinh doanh mới vào các văn bản quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.	Năm 2021	Vụ Pháp chế	<p>Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025 và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/1/2021 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, Bộ GTVT đã rà soát các quy định về điều kiện, yêu cầu liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ. Ngày 30/5/2021, Bộ GTVT đã có văn bản số 4963/BC-BGTVT trình Thủ tướng Chính phủ phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ GTVT.</p>
5c.	Không để phát sinh sản phẩm, hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành không cần thiết.	Năm 2021	Vụ Khoa học – Công nghệ	<p>Ngày 30/7/2018 Bộ GTVT đã ban hành thông tư 41/2018/TT-BGTVT quy định danh mục sản phẩm hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ GTVT. Từ đó đến nay, Bộ GTVT luôn xem xét, rà soát chặt chẽ trong việc xây dựng văn bản QPPL liên quan đến công tác kiểm tra</p>

Mã nhiệm vụ	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Kết quả
				chuyên ngành và đến thời điểm hiện tại, Bộ GTVT không phát sinh thêm các sản phẩm hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành so với danh mục đã ban hành năm 2018.
6a.	Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện các giải pháp tạo chuyên biến mạnh mẽ, cải thiện căn bản các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh (theo nhiệm vụ mà Bộ GTVT được giao).	Năm 2021	Vụ Vận tải	Vụ Vận tải đã tham mưu Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tại Quyết định số 152/QĐ-BGTVT với 08 mục tiêu, 07 nhiệm vụ tổng thể, 16 nhiệm vụ cụ thể. Đồng thời, Bộ đã có báo cáo định kỳ tại Công văn số 5317/BGTVT-VT ngày 08/6/2021. LuatVietnam
6b.	Thường xuyên tổ chức đối thoại, gặp mặt, lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực giao thông vận tải về khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị.	Năm 2021	Vụ Vận tải	Bộ GTVT đã có Công văn số 2911/BGTVT-VT ngày 08/04/2021 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid – 19 và triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.
7.	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án chuyển giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội có đủ năng lực đảm nhiệm một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà các cơ quan hành chính nhà nước không nhất thiết phải thực hiện theo quy định; đổi mới phương pháp, cách thức giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở nguyên tắc bảo đảm an ninh, an toàn, hiệu quả, thuận tiện, phục vụ theo nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.	Năm 2021	Văn phòng Bộ đồn đốc thực hiện, tổng hợp, báo cáo chung; Tổng Cục, các Cục theo nhiệm vụ tại Quyết định số 2932/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2018.	- Bộ Đã ban hành Quyết định số 2932/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2018 phê duyệt Đề án “Chuyển giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội có đủ năng lực đảm nhiệm một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà các cơ quan nhà nước không nhất thiết phải thực hiện trong lĩnh vực GTVT”. Theo Đề án, xác định chuyển giao 09 TTHC cho các doanh nghiệp, tổ chức xã hội thực hiện (trong đó: 07 TTHC chuyển giao toàn bộ, 02 TTHC chuyển giao một phần; cụ thể theo lĩnh vực: lĩnh vực đường bộ là 03 TTHC, hàng không: 01 TTHC, đường thủy nội địa: 04 TTHC, Đường sắt: 01 nhóm TTHC liên quan đến cấp giấy phép lái tàu được thực hiện trên cơ sở quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT) và định hướng để tiếp tục chuyển giao việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC đối với một số TTHC cho Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam thực hiện, kết quả này đã đáp ứng yêu cầu của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ. Đề án giao các Tổng cục, Cục phải xây dựng đề án, kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để triển khai thực hiện đề án của Bộ. Văn phòng Bộ đã có văn bản đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện.

Mã nhiệm vụ	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Kết quả
9a.	Thực hiện nghiêm quy định về tiếp nhận, trả lời các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; tổng hợp, báo cáo chung.	Năm 2021	Văn phòng Bộ chủ trì.	Văn phòng Bộ tiếp nhận và chuyển các cơ quan, đơn vị xử lý, đã giải quyết 36 phản ánh, kiến nghị.
9b.	Thực hiện nghiêm quy định về tiếp nhận, trả lời các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; tổng hợp, báo cáo Bộ theo thẩm quyền.	Năm 2021	Tổng cục, các Cục.	Tổng cục, các Cục đã thực hiện đầy đủ quy định về tiếp nhận, trả lời các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.
10.	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông giải quyết thủ tục hành chính.	Năm 2021	Văn phòng Bộ	Văn phòng Bộ đã tham mưu trình Lãnh đạo Bộ ký Quyết định số 718/QĐ-BGTVT ngày 29/4/2021 ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của Bộ GTVT. Hiện nay, đang triển khai thực hiện Quyết định này. LuatVietnam
11.	Triển khai thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.	Năm 2021	Văn phòng Bộ chủ trì.	Đã tham mưu Bộ trưởng ban hành Quyết định số 2244/QĐ-BGTVT ngày 31/7/2017 "công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải". Hiện nay, Bộ GTVT tiếp tục triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Bộ Thông tin – Truyền thông.
12.	Xây dựng và triển khai thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ.	Năm 2021	Văn phòng Bộ	Đã báo cáo tại điểm đ khoản 2 Mục II nêu trên.
III. VỀ CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC				
1.	Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 599/QĐ-BGTVT ngày 27/3/2018 của Bộ GTVT ban hành Kế hoạch của Bộ Giao thông vận tải thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ và các quy định có liên quan.	Năm 2021	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ đã tham mưu Lãnh đạo Bộ thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng. Trong 06 tháng đầu năm 2021, Bộ GTVT đã giảm được 33 đầu mỗi hành chính, sự nghiệp.
2.	Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả và gắn kết chặt chẽ với các chính sách tinh giản biên chế theo quy định.	Năm 2021	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ đã tham mưu Lãnh đạo Bộ rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và gắn kết chặt chẽ với các chính sách tinh giản biên chế theo quy định.
3.	Thực hiện vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi	Năm 2021	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ đã tham mưu Lãnh đạo Bộ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện vị trí việc làm trong các cơ quan

Mã nhiệm vụ	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Kết quả
	quản lý của Bộ theo quy định.			hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định, bảo đảm 100% các cơ quan, đơn vị đều được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định.
IV. VỀ XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC				
1.	Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.	Năm 2021	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ đã tham mưu Lãnh đạo Bộ thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đạt và vượt mức theo quy định.
2.	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025.	Năm 2021	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Tổ chức cán bộ đã tham mưu Lãnh đạo Bộ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025. Đến thời điểm báo cáo, các cơ quan, đơn vị đều thực hiện đầy đủ, bảo đảm theo quy định.
V. VỀ CƠ CHẾ TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP				
1.	Tiếp tục hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền của Bộ GTVT trong lĩnh vực tài chính.	Năm 2021	Vụ Tài chính	Tiếp tục phê duyệt phương án tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong giai đoạn tới, như các Cảng vụ Hàng hải,...
3.	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với tổ chức sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.	Năm 2021	Vụ Tài chính	Bộ GTVT đã có Công văn số 4061/BGTVT-TC ngày 10/5/2021 đề nghị Bộ Tài chính trình cấp thẩm quyền về cơ chế áp dụng định mức chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ mang tính chất đặc thù của Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng hải Việt Nam.
4.	Triển khai thực hiện Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.	Năm 2021	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Vụ Quản lý doanh nghiệp đã tham mưu Lãnh đạo Bộ triển khai thực hiện theo quy định.
VI. VỀ HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH				
1.	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.	Năm 2021	Trung tâm CNTT	Bộ GTVT đã hoàn thành 100% chỉ tiêu trong năm 2020. Hiện nay, Bộ tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP theo chỉ đạo của Chính phủ.
2.	Nâng cao chất lượng phục vụ và tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước thông qua đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức.	Năm 2021	Trung tâm CNTT	Bộ GTVT cung cấp 254 dịch vụ công trực tuyến tối thiểu ở mức độ 3 (90 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 164 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4); trong đó, có 87 dịch vụ công tham gia Cơ chế một cửa quốc gia. Bộ GTVT đã hoàn thành xây dựng, kết nối 5/5 dịch vụ với Cổng dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu của Thủ

Mã nhiệm vụ	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Kết quả
				tướng Chính phủ ³¹ ; tích hợp 139 ³² TTHC với Công dịch vụ công quốc gia. Trong kỳ báo cáo, có 243.082 hồ sơ nộp theo phương thức trực tuyến (Bộ GTVT là một trong hai Bộ có số lượng thủ tục tích hợp, số lượng hồ sơ nộp nhiều nhất trên Công dịch vụ công quốc gia).
3.	Triển khai hiệu quả mô hình dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục hoàn thiện các hệ thống thông tin một cửa điện tử, công dịch vụ công các cấp kết nối với Công dịch vụ công quốc gia.	Năm 2021	Trung tâm CNTT	Tiếp tục nâng cấp, bổ sung Công dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin một cửa điện tử, bao gồm: nâng mức độ trực tuyến một số dịch vụ công lên mức cao hơn; kết nối; tích hợp với Công dịch vụ công quốc gia và các hệ thống của Bộ Thông tin và Truyền thông để tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ hành chính của Bộ GTVT. LuatVietnam
4.	Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa liên thông, một cửa quốc gia, một cửa ASEAN, mô hình trung tâm phục vụ hành chính công, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (Trung tâm CNTT). Lựa chọn thủ tục hành chính đáp ứng đủ điều kiện (Văn phòng Bộ).	Năm 2021	Trung tâm CNTT, Văn phòng Bộ	- Hệ thống CNTT của Bộ GTVT tham gia Cơ chế một cửa quốc gia với 87 dịch vụ công trực tuyến, nhiều nhóm thủ tục (như đăng kiểm, hàng hải) gần như được thực hiện theo phương thức trực tuyến, không hồ sơ giấy. - Lựa chọn TTHC đáp ứng đủ điều kiện để tham gia cơ chế một cửa liên thông, một cửa quốc gia, một cửa ASEAN.
5.	Xây dựng, hoàn thiện Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp Bộ.	Năm 2021	Trung tâm CNTT	Bộ GTVT đã ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ GTVT (phiên bản 2.0) tại Quyết định số 2097/QĐ-BGTVT ngày 6/11/2020.
6.	Tập hợp, số hóa và cập nhật cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Đẩy mạnh xây dựng phần mềm dùng chung, cơ sở dữ liệu, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ và thông suốt.	Năm 2021	Trung tâm CNTT	Bộ tiếp tục chỉ đạo ³³ Tổng cục/Cục thực hiện xây dựng các CSDL nền tảng dùng chung về kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện, bước đầu đã hình thành CSDL ở một số lĩnh vực: đường bộ, đăng kiểm, hàng hải.
7.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc thông qua việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, hệ thống thư điện tử công vụ.	Năm 2021	Trung tâm CNTT	Đã hoàn thành kết nối các phần mềm quản lý văn bản đến 54/54 đơn vị cấp 2 thuộc Bộ, triển khai gửi - nhận văn bản điện tử 4 cấp theo yêu cầu của Chính phủ. Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt 100%.
8.	Tiếp tục duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; mở rộng hệ thống quản lý chất lượng đối với các hoạt động nội bộ; từng bước triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015	Năm 2021	Vụ Khoa học - Công nghệ	Bộ GTVT thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Bộ Khoa học công nghệ.

³¹ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020.

³² Hàng không: 46, Đường thủy: 43, Hàng hải: 26, Đường bộ: 12, Đường sắt: 10, Khác: 2.

³³ Công văn số 1478/BGTVT-TTCNTT ngày 24/02/2021 về triển khai xây dựng Chính phủ điện tử Bộ GTVT năm 2021.

Mã nhiệm vụ	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Kết quả
	điện tử.			
C. CÔNG TÁC KIỂM TRA, TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH				
1.	Kiểm tra chuyên đề đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ về việc thực hiện công tác cải cách hành chính đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ.	Năm 2021	Vụ Tổ chức cán bộ	Bộ GTVT hiện đang thực hiện bảo đảm tiến độ và chất lượng theo Kế hoạch.